

Bản án số: 157/2024/HS-ST
Ngày: 28/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Văn Trình
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - Ông Nguyễn Công Chi. Nghề nghiệp: Giáo viên hưu trí
 - Ông Ngô Văn Sỹ. Nghề nghiệp: Chi hội Luật gia quận Liên Chiểu.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Khuất Duy Toàn - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu - TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 142/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn L, sinh ngày 14/01/2005, tại TP Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ xx phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Con ông Trần Văn Thêm, sinh năm: 1979 và con bà Nguyễn Thị Thu Thảo, sinh năm: 1976. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 22/7/2024, có mặt.

2. Nguyễn Đức T, sinh ngày 09/02/2006, tại TP Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ xx phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Con ông Nguyễn Đức Ch, sinh năm: 1980 và con bà Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1984. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 2.

Tiền án: Chưa;

Tiền sự: Ngày 08/6/2022, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số

16/QĐ-TA ngày 08/6/2022 về hành vi gây rối trật tự công cộng. Đến ngày 16/12/2023 chấp hành xong.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

3. Nguyễn Trịnh N, sinh ngày 07/5/2006, (17 tuổi, 09 tháng, 24 ngày), tại TP Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ xx phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Con ông Nguyễn Trịnh H1, sinh năm: 1972 và con bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1979. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Chưa.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trịnh N: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiền, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Tổ 51 P. Hòa Hiệp Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. (là Mẹ ruột của bị cáo). Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức T: Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1984. Địa chỉ: Tổ xx P. Hòa Hiệp Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. (là Mẹ ruột của bị cáo).

- Bị hại: Công ty cổ phần xây dựng MAB. Địa chỉ: xx Quang Trung, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Phú – Chức vụ: Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Quốc B, sinh năm 1993. Địa chỉ: K123/35 Đỗ Thúc Tịnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng. Theo giấy ủy quyền ngày 16/04/2024. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Văn Th, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ xx phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1984. Địa chỉ: Tổ xx phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Có mặt.

+ Ông Vũ Văn H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ xx phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 02/3/2024 đến ngày 12/3/2024, Trần Văn L, Nguyễn Đức T và Nguyễn Trịnh N đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản của Công ty Cổ phần xây dựng Minh An Bình tại khu đô thị du lịch Thủy Tú, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, cụ thể như sau:

Vụ 1: Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 02/3/2024, Lương và Nghĩa rủ nhau đi câu cá dọc sông Cu Đê, TP. Đà Nẵng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, cả hai đi vào khu nhà đang thi công tại khu đô thị du lịch Thủy Tú, phường Hòa Hiệp Nam, quận

Liên Chiêu, TP. Đà Nẵng để nghỉ mát thì thấy các căn nhà B1.1.1, B1.1.2, B1.1.3 và B1.1.4 đã lắp đặt cửa kính nhưng kính đã vỡ, chỉ còn lại nẹp nhôm trong khung nên Nghĩa rủ Lương trộm cắp nẹp nhôm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, Lương đồng ý. Sau đó, Nghĩa và Lương đã trộm cắp được 267,14 mét nẹp nhôm bằng cách dùng tay gỡ, bẻ nẹp nhôm rồi cho vào bao tải, mang đi cất giấu tại khu vực gần đó. Đến ngày 03/03/2024, Lương sử dụng xe mô tô hiệu Vemvipi, BKS: 43M1-5292 chở Nghĩa đến vị trí cất giấu và lấy số nhôm đã trộm cắp được và mang đến tiệm mua bán phế liệu trên đường Đàm Thanh 1 - Mai Văn Ngọc phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiêu, TP. Đà Nẵng do ông Vũ Văn Hai làm chủ rồi bán với giá 43.000 đồng/01 kg, được số tiền 2.000.000 đồng, cả hai chia nhau tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTT ngày 22/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Liên Chiêu xác định giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp được trong vụ này là 9.212.000 đ.

Vụ 2: Khoảng 20 giờ ngày 04/03/2024, Lương rủ Nghĩa đi bộ đến khu vực nói trên để trộm cắp nẹp nhôm, Nghĩa đồng ý. Bằng thủ đoạn tương tự như trên, Lương và Nghĩa đã trộm cắp được 140,25 mét nẹp nhôm. Sau đó, Lương về nhà lấy xe mô tô hiệu Vemvipi, BKS: 43M1-5292 chở Nghĩa đến lấy số nẹp nhôm đã trộm cắp được mang đi bán tại tiệm mua bán phế liệu của ông Vũ Văn Hai được số tiền 1.050.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTT ngày 22/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Liên Chiêu xác định giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp được trong vụ này là 4.837.000 đồng.

Vụ 3: Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 06/03/2024, Lương rủ Nghĩa đi bộ đến khu vực nói trên tiếp tục trộm cắp nẹp nhôm, với cách thức tương tự như hai lần trước đó, Lương và Nghĩa đã trộm cắp được 333,92 mét nẹp nhôm. Sau đó, Lương về nhà lấy xe mô tô hiệu Vemvipi, BKS: 43M1-5292 chở Nghĩa đến lấy số nẹp nhôm đã trộm mang đi bán tại tiệm mua bán phế liệu của ông Vũ Văn Hai được số tiền 2.500.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTT ngày 22/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Liên Chiêu xác định giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp được trong vụ này là 10.515.000 đồng.

Vụ 4: Khoảng 23 giờ ngày 09/03/2024, Lương rủ Trường đi bộ đến khu vực nói trên để trộm cắp tài sản, Trường đồng ý rồi cả hai cùng đi đến khu vực trên trộm cắp được 74,78 mét nẹp nhôm cho vào bao tải, mang đi cất giấu tại khu vực gần đó. Sau đó, Trường về nhà lấy xe mô tô hiệu Drum, BKS: 92K7-6061 chở Lương đến lấy số nẹp nhôm đã trộm mang đi bán tại tiệm thu mua phế liệu do ông Vũ Văn Hai được số tiền 560.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTT ngày 22/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Liên Chiêu xác định giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp được trong vụ này là 2.580.000 đồng.

Vụ 5: Khoảng 20 giờ ngày 11/03/2024, Lương tiếp tục rủ Trường đến khu vực nói trên để trộm cắp tài sản và cả hai trộm cắp được 62,78 mét nẹp nhôm cho vào bao tải rồi mang đi cất giấu tại khu vực gần đó. Sau đó, Trường về nhà lấy xe mô tô hiệu Drum, BKS: 92K7-6061 chở Lương đến lấy số nẹp nhôm đã trộm mang đi bán tại tiệm mua bán phế liệu do ông Vũ Văn Hai được số tiền 470.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTT ngày 22/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Liên Chiểu xác định giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp được trong vụ này là 2.165.000 đồng.

Ngoài 05 vụ trộm cắp tài sản nói trên, Trần Văn L và Nguyễn Đức T còn thực thêm 01 vụ trộm cắp tài sản trị giá 1.482.000 đồng và cá nhân bị cáo Trần Văn L thực hiện thêm 01 vụ trộm cắp tài sản trị giá 1.483.000 đồng, tuy nhiên, giá trị tài sản chiếm đoạt được chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự,

Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Vemvipi, BKS: 43M1-5292.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Drum, BKS: 92K7-6061
- 70 kg nhôm đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 135/CT-VKS ngày 14/10/2024 của VKSND quận Liên Chiểu đã truy tố các bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Đức T, Nguyễn Trịnh N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” như bản cáo trạng số 135/CT-VKS ngày 14/10/2024 của VKSND quận Liên Chiểu và đề nghị HĐXX:

1. Về điều luật, hình phạt:

Đối với bị cáo Trần Văn L. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18-24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày 22/7/2024.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức T. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12-18 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Đối với bị cáo Nguyễn Trịnh N. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65, Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12-18 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời gian thử thách từ 24-36 tháng.

2. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đã xử lý trả lại vật chứng là 01 (một) xe mô tô hiệu Vemvipi, BKS: 43M1-5292 cho ông Trần Văn Thêm; 01 (một) xe mô tô hiệu Drum, BKS: 92K7-6061 cho

bà Nguyễn Thị Luận; 70 kg nhôm đã qua sử dụng cho Công ty Cổ phần xây dựng Minh An Bình là phù hợp.

3. Trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của bị hại là anh Nguyễn Văn Quốc Bình đã nhận tổng số tiền 9.000.000 đồng, không yêu cầu đền bù số tiền còn lại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Người liên quan là ông Võ Văn Hai không yêu cầu đền bù nên không đề cập.

Các bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Đức T, Nguyễn Trinh N, người đại diện hợp pháp thống nhất về tội danh mà VKSDN quận Liên Chiểu đã truy tố đối với các bị cáo, về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, các bị cáo xin HĐXX cho bị cáo mức án thấp để sớm về với gia đình; bị cáo Nguyễn Trinh N, người đại diện hợp pháp của bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Đức T, Nguyễn Trinh N trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 02/3/2024 đến ngày 12/3/2024, tại khu đô thị du lịch Thủy Tú, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Đức T, Nguyễn Trinh N đã trộm cắp tổng cộng 985,76 mét nẹp nhôm của Công ty Cổ phần xây dựng Minh An Bình. Cụ thể: Trần Văn L thực hiện 07 vụ trộm cắp tài sản chiếm đoạt 985,76 mét nẹp nhôm với giá trị tài sản trộm cắp được là 33.993.934 đ; Nguyễn Trinh N thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản chiếm đoạt được 741,31 mét nẹp nhôm với giá trị tài sản trộm cắp được là 25.564.000 đ; Nguyễn Đức T thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản chiếm đoạt được 190,98 mét nẹp nhôm với giá trị tài sản trộm cắp được là 6.497.000 đ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Như cáo trạng số 135/CT-VKS ngày 14/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:*

Quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng lười lao động, các bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Đức T, Nguyễn Trinh N đã trộm của Công ty Cổ phần xây dựng Minh An Bình 07 vụ trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội ngay trong khu dân cư mà không hề sợ bị phát hiện, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải được xử lý nghiêm, nhằm răn đe giáo dục các bị cáo.

[4]. Về nhân thân và vai trò của từng bị cáo:

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội không có tổ chức, không có sự phân công bàn bạc cụ thể mà chỉ mang tính đồng phạm giản đơn, nhưng bị cáo Trần Văn L là người trực tiếp rủ các bị cáo khác tham gia trộm cắp và trực tiếp tham gia 07 vụ, đặt biệt là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội giá trị tài sản chiếm đoạt nhiều hơn các bị cáo khác. Do đó, bị cáo Trần Văn L có mức hình phạt cao nhất.

Bị cáo Nguyễn Đức T có nhân thân xấu, Ngày 08/6/2022, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 16/QĐ-TA ngày 08/6/2022 về hành vi gây rối trật tự công cộng. Đến ngày 16/12/2023 chấp hành xong, nhưng đến ngày 09/3/2024 lại tiếp tục phạm tội mới, bị cáo thực hiện 03 vụ trộm cắp, điều đó cho thấy bị cáo không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt, do vậy bị cáo phải chịu mức án thứ hai.

Bị cáo Nguyễn Trinh N có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, nhưng thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, trong vụ án này bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên mức hình phạt sẽ nhẹ hơn.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, Các bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Riêng bị cáo Trần Văn L có thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS.

Riêng bị cáo Nguyễn Trinh N tại thời điểm phạm tội là người dưới 18 tuổi nên được áp dụng các nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Điều 90, 91, 101 BLHS.

[7]. Về mức hình phạt:

HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Đức T ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục răn đe bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Trịnh N có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại, khi phạm tội bị cáo Nguyễn Trịnh N chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần giao về cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ sức ren đe bị cáo, nên HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS và Nghị quyết số 01/2022/HĐTP-TANDTC ngày 15/4/2022 của TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS về án treo, cho bị cáo Nguyễn Trịnh N được hưởng án treo theo đề nghị của đại diện VKS là phù hợp.

[8]. Xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đã xử lý trả lại: 01 xe mô tô hiệu Vemvipi, BKS: 43M1-5292 cho ông Trần Văn Thêm; 01 xe mô tô hiệu Drum, BKS: 92K7- 6061 cho bà Nguyễn Thị Luận; 70 kg nhôm đã qua sử dụng cho Công ty Cổ phần xây dựng Minh An Bình là phù hợp, những người này đã nhận tài sản không có yêu cầu thêm, nên HĐXX không xét.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của bị hại là anh Nguyễn Văn Quốc Bình yêu cầu các bị cáo đền bù số tiền 30.000.000 đồng. Các bị cáo đã tác động gia đình liên đới bồi thường cho bị hại tổng số tiền 9.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, anh Bình không yêu cầu đền bù số tiền còn lại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Người liên quan, ông Võ Văn Hai không yêu cầu đền bù nên HĐXX không xét.

[10]. Vấn đề khác:

Đối với ông Vũ Văn Hai, có hành vi mua nẹp nhôm, là tài sản do các bị cáo phạm tội có được mang đến bán, tuy nhiên do tài sản mang đến là phế liệu nên ông Hai thu mua và không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng không đề cập xử lý là có cơ sở.

Đối với ông Trần Văn Thêm và bà Nguyễn Thị Luận (chủ sở hữu xe mô tô hiệu Vemvipi, BKS: 43M1-5292 và xe mô tô hiệu Drum, BKS: 92K7-6061) không biết việc Lương và Trường tự ý lấy xe mô tô trên sử dụng làm phương tiện đi lại rồi dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu không đề cập xử lý những người này là có cơ sở.

[11]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

I. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn L, Nguyễn Đức T và Nguyễn Trịnh N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 điểm g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/7/2024.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65, Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trịnh N 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Thử thách tính từ ngày 28/11/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Trịnh N về UBND phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Trịnh N muốn thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Trịnh N cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Trịnh N phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

II. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

III. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

(Đã giải thích về chế định án treo)

Nơi nhận :

- TAND TP. Đà Nẵng
- VKSND TP. Đà Nẵng
- VKSND quận Liên Chiểu
- UBND P. Hòa Minh
- Công an quận Liên Chiểu
- Chi cục THA quận Liên Chiểu
- Người tham gia tố tụng
- Sở Tư pháp
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Trình

